

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH**
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2023/HS-ST
Ngày 28/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Vũ Minh Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hiệp, ông Ngô Văn Lưu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Kim Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Lê - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai hình thức trực tuyến đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2023/TL-HSST ngày 18/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2023/QĐXXST-HS ngày 13/11/2023 đối với bị cáo:

Vũ Mạnh C, sinh năm 1989;

HKTT: Khu X, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh

Chỗ ở: Thôn H, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Vũ Văn L, sinh năm 1959 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1959 (Đã chết); Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba.

Vợ: Phan Thị T, sinh năm 1997; Con: Chưa có.

Tiền án: 01 tiền án.

- Tại Bản án số 298/2018/HS-ST ngày 18/10/2018, TAND thành phố Bắc Ninh xử phạt C 36 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm d, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo ra trại ngày 30/5/2021, chưa chấp hành xong tiền án phí HSST 200.000 đồng và án phí DSST 960.000 đồng; chưa bồi thường cho anh Nguyễn Văn Đ số tiền 19.166.689 đồng.

Nhân thân:

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 60 ngày 24/4/2009, Công an thành phố Bắc Ninh ra quyết định xử phạt C về hành vi "Trộm cắp tài sản", hình thức "Cảnh cáo".

- Tại Bản án số 126/2010/HSST ngày 31/8/2010, TAND thành phố Bắc Ninh xử phạt C 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999 và 18 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự 1999. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 30 tháng tù. Bị cáo ra trại ngày 20/10/2012, đã chấp hành xong toàn bộ Bản án;

- Tại Bản án số 76/2015/HSST ngày 18/01/2015, TAND thành phố Bắc Ninh xử phạt C 32 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999. Bị cáo ra trại ngày 22/3/2017, đã chấp hành xong toàn bộ Bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2023 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh đến nay. Có mặt tại điểm cầu trực tuyến Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

- Bị hại: Chị Phan Thị D, sinh năm 2004; vắng mặt

HKTT: Thôn T, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An

Chỗ ở: Số X, đường L, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Phan Thị T, sinh năm 1997; vắng mặt

HKTT: Thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 12/8/2023, Vũ Mạnh C, sinh năm 1989; HKTT: Khu X, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; Chỗ ở: Thôn H, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS: 99L1 – 21xx, đăng kí tên Nguyễn Thị N đi đến chợ Đ, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh để mua đồ ăn. Khi đi ra gần ngõ chợ Đ, C thấy chị Phan Thị D, sinh năm 2004; HKTT: Thôn T, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở: Số X, đường L, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh đang đứng mua hoa quả. Thấy chị D để 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu iPhone 11 màu vàng trong hộc để đồ bên phải xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 99C1 - 168.xx, không trông coi, nên C đã nảy sinh ý định trộm cắp. C điều khiển xe áp sát xe của chị D, rồi dùng tay phải lấy chiếc điện thoại trên. Sau khi lấy được điện thoại, C điều khiển xe đi đến cầu vượt B thì dừng lại, tháo sim rút đi và tắt nguồn. Sau đó, C đi về phòng trọ của mình ở thôn H, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh và để chiếc điện thoại tại đây. Cùng ngày, cơ quan Công an đã triệu tập C để làm rõ sự việc, thu giữ các vật chứng:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 99L1–21xx; số khung: RLCS5C6107Y0626xx, số máy: 5C61-0626xx

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 màu vàng, bản 64Gb;

- 01 đăng kí xe mô tô BKS: 99L1 – 21xx mang tên Nguyễn Thị N.

Bản Kết luận định giá tài sản số 214/KL-HĐDGTS ngày 15/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Bắc Ninh kết luận: 01 chiếc điện thoại iPhone 11 bản 64Gb màu vàng, đã qua sử dụng có giá 6.000.000 đồng; Tổng giá trị của tài sản là 6.000.000 đồng.

- Kết luận giám định số 2000A/KLGD-PC09 ngày 28/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Giám định số khung: RLCS5C6107Y0626xx, số máy: 5C61-0626xx đều nguyên thủy.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, Vũ Mạnh C khai nhận:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 12/8/2023, Vũ Mạnh C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS: 99L1 – 21xx, đăng kí tên Nguyễn Thị N đi đến chợ Đ, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh để mua đồ ăn. Chiếc xe nói trên C mượn của vợ là chị Phan Thị T. Khi đi ra gần ngõ chợ Đ, C thấy chị Phan Thị D đang đứng mua hoa quả, chiếc xe mô tô của chị D (Mang nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 99C1-168.xx) dựng sát người. Quan sát thấy chị D có 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu iPhone 11 màu vàng, đặt trong hộc để đồ bên phải xe mô tô mà không trông coi, nên C đã nảy sinh ý định trộm cắp. C điều khiển xe áp sát xe của chị D, rồi dùng tay phải lấy chiếc điện thoại trên. Sau khi lấy được tài sản, C điều khiển xe đi đến cầu vượt B thì dừng lại. Tại đây, C dừng lại, tháo sim vứt đi và tắt nguồn. Sau đó, C đi về phòng trọ của mình ở thôn H, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh và để chiếc điện thoại tại đây. Cùng ngày, cơ quan Công an đã triệu tập C để làm rõ sự việc. Tại cơ quan Công an, C khai nhận rõ hành vi phạm tội của bản thân và tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại iPhone 11 đã trộm cắp được, cùng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS: 99L1 – 21xx và giấy đăng kí xe.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 213/CT-VKS-TPBN ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Vũ Mạnh C về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vũ Mạnh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu và thừa nhận Bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố phát biểu luận tội đã giữ nguyên cáo trạng truy tố. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã có đủ cơ sở kết luận Vũ Mạnh C phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS,

Xử phạt: Bị cáo Vũ Mạnh C từ 30 đến 36 tháng tù.

Phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Không.

Bị cáo C thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố là đúng, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng sơ hở của người bị hại, vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 12/8/2023, tại khu chợ Đ, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh, Vũ Mạnh C, sinh năm 1989; HKTT: Khu X, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; Chỗ ở: Thôn H, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 màu vàng, bản 64Gb, trị giá 6.000.000 đồng của chị Phan Thị D, sinh năm 2004; HKTT: Thôn T, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở: Số X, đường L, phường V, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, tạo dư luận xấu, gây bức xúc trong xã hội và hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người trong độ tuổi lao động, có sức khỏe nhưng không chịu chăm chỉ làm việc mà lại nghĩ tới việc vi phạm pháp luật để có tiền phục vụ nhu cầu sinh hoạt cho bản thân. Điều này thể hiện bị cáo là người lười lao động, thiếu ý chí. Do vậy, cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi mà bị cáo đã phạm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Do bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền là phù hợp.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

- Ngày 24/4/2009 bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản", hình thức "Cảnh cáo";

- Ngày 12/4/2010 và đến 18/4/2010, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Đến ngày 31/8/2010 bị cáo bị xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" và "Cướp giật tài sản", tổng hợp hình phạt là 30 tháng tù; Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ Bản án;

- Ngày 22/7/2014, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Đến ngày 28/01/2015 bị cáo bị xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt 32 tháng tù; Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ Bản án;

- Ngày 28/5/2018, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Đến ngày 18/10/2018 bị cáo bị xét xử về tội "Cố ý gây thương tích", xử phạt 36 tháng tù; Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính vào ngày 30/5/2021, chưa chấp hành xong trách nhiệm dân sự và án phí. Tại Bản án này, đã nhận định 02 Bản án trước là tiền án, và lần phạm tội năm 2018 của bị cáo là "Tái phạm nguy hiểm".

Kể từ ngày bị cáo C chấp hành xong hình phạt chính của Bản án số 298/2018/HS-ST ngày 18/10/2018, bị cáo bắt đầu được tính lại thời hạn để xoá án tích cũ theo Điều 73 Bộ luật hình sự. Do đó, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội mới (Ngày 12/8/2023), Vũ Mạnh C đã đủ điều kiện đương nhiên được xoá án tích đối với 02 Bản án số 126/2010/HSST ngày 31/8/2010 và Bản án số 76/2015/HSST ngày 18/01/2015 theo quy định tại Điều 70, khoản 2 Điều 73 Bộ luật hình sự. Đối với Bản án số 298/2018/HS-ST ngày 18/10/2018, do bị cáo chưa chấp hành xong toàn bộ Bản án nên chưa được tính thời hạn xoá án tích. Vì thế, cần xem xét bị cáo chỉ có 01 tiền án thay vì 03 tiền án như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu.

Tại Bản án số 298/2018/HS-ST ngày 18/10/2018 đã nhận định bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự. Vì thế, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, là tình tiết định khung quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình để thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

[4] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát thành phố Bắc Ninh, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt, biết tuân thủ pháp luật.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 màu vàng, bản 64Gb: Ngày 16/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Phan Thị D. Chị D đã nhận lại tài sản, không có ý kiến gì.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 99L1 – 21xx; số khung: RLCS5C6107Y0626xx, số máy: 5C61-0626xx và 01 đăng kí xe mô tô BKS: 99L1 – 21xx mang tên Nguyễn Thị N: Quá trình điều tra đã xác minh được đây là tài sản thuộc sở hữu của chị Phan Thị T. Chị T không biết C dùng xe vào hành vi phạm tội nên ngày 01/10/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã ra Quyết định trả lại tài sản cho chị T là phù hợp.

Liên quan trong vụ án này có chị Phan Thị T là người đã cho bị cáo mượn chiếc xe mô tô, nhưng chị T không biết việc C sử dụng chiếc xe trên vào mục đích trộm cắp tài sản nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh không đề cập xử lý đối với chị T là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vũ Mạnh C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 329, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử phạt: Vũ Mạnh C 32 (Ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/8/2023. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/11/2023 để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được tổng đạt theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS TP. Bắc Ninh;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam/ Nhà tạm giữ;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác (nếu có);
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Vũ Minh Trang

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hiệp

Ngô Văn Lưu

Phạm Vũ Minh Trang

